

Số: 916 /QĐ-UBND

Thái Bình, ngày 03 tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Thái Bình.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 về kiểm soát thủ tục hành chính; số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2729/QĐ-BCT ngày 03/12/2021 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng của Bộ Công Thương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại tờ trình số 27/TTr-SCT ngày 20/4/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 09 (chín) thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Thái Bình (có Phụ lục kèm theo). Nội dung chi tiết các thủ tục hành chính này thực hiện theo Quyết định số 2729/QĐ-BCT ngày 03/12/2021 của Bộ Công Thương.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Giao Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan cập nhật vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính, xây dựng, ban hành quy trình nội bộ, quy trình chi tiết các thủ tục hành chính tại Điều 1 Quyết định này, thời hạn chậm nhất là 15 ngày kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC, Văn phòng Chính phủ;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử của tỉnh (file điện tử);
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Lưu: VT, KSTTHC. *Ưu*

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lại Văn Hoàn



Phụ lục
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC
THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH THÁI BÌNH.
(Ban hành kèm theo Quyết định số 916/QĐ-UBND ngày 13/5/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình)

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	2.000674	Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương. <i>(Thủ tục số 72 phần I Phụ lục kèm theo Quyết định số 158/QĐ-UBND ngày 15/01/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình)</i>	20 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Thái Bình	Theo quy định tại Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu: Đối với tổ chức, doanh nghiệp: - Thuộc địa bàn thành phố: Phí thẩm định: 1.200.000 đ/điểm kinh doanh/lần thẩm định. - Ở các khu vực khác: Mức thu tương ứng bằng 50% mức thu nêu trên.	Quyết định số 2729/QĐ-BCT ngày 03/12/2021 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung/ bị bãi bỏ chức năng quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
2	2.000666	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương. <i>(Thủ tục số 73 phần I Phụ lục kèm theo Quyết định số 158/QĐ-UBND ngày 15/01/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình)</i>	20 ngày làm việc		Không	

3	2.000664	Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương. <i>(Thủ tục số 74 phần I Phụ lục kèm theo Quyết định số 158/QĐ-UBND ngày 15/01/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình)</i>	20 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Thái Bình	*Trường hợp 1: Theo quy định tại Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu: Đối với tổ chức, doanh nghiệp: - Thuộc địa bàn thành phố: Phí thẩm định: 1.200.000 đ/điểm kinh doanh/lần thẩm định. - Ở các khu vực khác: Mức thu tương ứng bằng 50% mức thu nêu trên. * Trường hợp 2: Không	Quyết định số 2729/QĐ-BCT ngày 03/12/2021 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung/ bị bãi bỏ chức năng quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
4	2.000673	Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu. <i>(Thủ tục số 75 phần I Phụ lục kèm theo Quyết định số 158/QĐ-UBND ngày 15/01/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình)</i>	20 ngày làm việc		Theo quy định tại Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu: Đối với tổ chức, doanh nghiệp: - Thuộc địa bàn thành phố: Phí thẩm định: 1.200.000 đ/điểm kinh doanh/lần thẩm định. - Ở các khu vực khác: Mức thu tương ứng bằng 50% mức thu nêu trên.	



5	2.000669	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu. <i>(Thủ tục số 76 phần I Phụ lục kèm theo Quyết định số 158/QĐ-UBND ngày 15/01/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình)</i>	20 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Thái Bình	Không	Quyết định số 2729/QĐ-BCT ngày 03/12/2021 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung/ bị bãi bỏ chức năng quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
6	2.000672	Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu. <i>(Thủ tục số 77 phần I Phụ lục kèm theo Quyết định số 158/QĐ-UBND ngày 15/01/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình)</i>	20 ngày làm việc		*Trường hợp 1: Theo quy định tại Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu: Đối với tổ chức, doanh nghiệp: - Thuộc địa bàn thành phố: Phí thẩm định: 1.200.000 đ/điểm kinh doanh/lần thẩm định. - Ở các khu vực khác: Mức thu tương ứng bằng 50% mức thu nêu trên. * Trường hợp 2: không	

7	2.000648	Cấp giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu. <i>(Thủ tục số 78 phần I Phụ lục kèm theo Quyết định số 158/QĐ-UBND ngày 15/01/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình)</i>	15 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Thái Bình	Theo quy định tại Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu: Đối với tổ chức, doanh nghiệp: - Thuộc địa bàn thành phố: Phí thẩm định: 1.200.000 đ/điểm kinh doanh/lần thẩm định. - Ở các khu vực khác: Mức thu tương ứng bằng 50% mức thu nêu trên.	Quyết định số 2729/QĐ-BCT ngày 03/12/2021 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung/ bị bãi bỏ chức năng quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
8	2.000645	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu. <i>(Thủ tục số 79 phần I Phụ lục kèm theo Quyết định số 158/QĐ-UBND ngày 15/01/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình)</i>	15 ngày làm việc		Không	

9	2.000647	Cấp lại giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu. <i>(Thủ tục số 80 phần I Phụ lục kèm theo Quyết định số 158/QĐ-UBND ngày 15/01/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình)</i>	15 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Thái Bình	* Trường hợp 1: Theo quy định tại Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu: Đối với tổ chức, doanh nghiệp: - Thuộc địa bàn thành phố: Phí thẩm định: 1.200.000 đ/điểm kinh doanh/lần thẩm định. - Ở các khu vực khác: Mức thu tương ứng bằng 50% mức thu nêu trên. *Trường hợp 2: không	Quyết định số 2729/QĐ-BCT ngày 03/12/2021 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung/ bị bãi bỏ chức năng quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
---	----------	--	------------------	---	---	--